

Số: 10/2020/QĐST- DS.

Lục Ngạn, ngày 06 tháng 08 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 274; 357; 463; 466; 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Kiện đòi tiền” thụ lý số: 54/2020/TLST- DS, ngày 22 tháng 07 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn*: Đỗ Văn K, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Lai Hòa, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

\* *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ĐK, QS, LNg, BG.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Đỗ Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đỗ Văn K số tiền nợ gốc là: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tiền lãi phát sinh: 10.000.000 đồng. Tổng số tiền gốc, lãi phát sinh là: 60.000.000 đồng. Thời hạn thanh toán hai lần:

Lần 1: Ngày 28/02/2021 (Dương lịch) trả 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần 2: Ngày 30/03/2021 (Dương lịch) trả 30.000.000 đồng ( Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thoả thuận nhưng không

được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**3. Án phí:** Căn cứ Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Đỗ Văn K phải chịu 750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, xác nhận ông Đỗ Văn K đã nộp 1.700.000 đồng tiền tạm án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số: AA/2019/0001481 ngày 22/7/2020. Trả lại ông Đỗ Văn Kinh số tiền 950.000 đồng.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đỗ Thị H.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hiếu**